

TẠP CHÍ

# Tài Chính DOANH NGHIỆP

VTC  
Hội Tư Vấn Thuế Việt Nam

SỐ ĐẶC BIỆT - THÁNG 04/2025

CHUYÊN ĐỀ TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ  
TIẾN VÀO KỶ NGUYÊN MỚI

50 NĂM

GIẢI PHÓNG NIỀM NAM  
THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC



ISSN: 1859-3887

Tổng Biên tập:  
HÀ KHẮC MINH  
Phó Tổng biên tập:  
NGUYỄN ĐÌNH CỬ

## HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP:

GS.TS NGÔ THẾ CHI  
GS.TS PHẠM QUANG TRUNG  
GS.TS ĐÌNH VĂN TIẾN  
PGS.TS NGUYỄN TRỌNG CƠ  
PGS.TS HOÀNG TRẦN HẬU  
PGS.TS LÊ THỊ KIM NHUNG  
PGS.TS BÙI VĂN VÂN  
TS. HOÀNG THỊ LIỄU  
Chuyên gia cao cấp NGUYỄN THỊ CÚC  
Chuyên viên cao cấp ĐẶNG QUYẾT TIẾN

PHỤ TRÁCH BIÊN TẬP SỐ ĐẶC BIỆT  
DƯƠNG THANH TÙNG

## THIẾT KẾ & TRÌNH BÀY

QuocAn Design (QUOC AN Co; Ltd)  
quocan.design@gmail.com

## TÒA SOẠN:

Tầng 5, số 100 Lò Đúc, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội  
Điện thoại: (024)32019067 - Hotline: 086 508 6899  
Email: taichinhdoanhnghiep@gmail.com  
https://taichinhdoanhnghiep.net.vn  
- Giấy phép số 65/GP-BTTTT  
Cấp ngày 31/01/2018  
- Giấy phép số đặc biệt 407/BC-QLBC  
Cấp ngày 03/04/2025

## VPDD TẠI TP. HCM

35 đường số 14, KĐT Vạn Phúc, Tp. Thủ Đức, Tp. HCM

## Lời tòa soạn

Kính thưa quý độc giả, Năm 2025 đánh dấu một cột mốc quan trọng trong lịch sử dân tộc Việt Nam: 50 năm kể từ Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Nửa thế kỷ qua, từ những ngày tháng gian khó của chiến tranh, đất nước ta đã từng bước vươn lên, vượt qua bao thử thách, từng bước khôi phục và phát triển mạnh mẽ. Hôm nay, khi nhìn lại chặng đường lịch sử ấy, chúng ta không thể không tự hào về những thành tựu vĩ đại mà toàn dân tộc đã đạt được, đặc biệt trong công cuộc đổi mới và phát triển kinh tế. Nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày đất nước thống nhất, tạp chí của chúng tôi xin trân trọng gửi đến quý độc giả những bài viết, nghiên cứu về sự phát triển kinh tế đất nước trong suốt quá trình đổi mới. Từ những bước đi đầu tiên của Đổi mới đến thời kỳ hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế toàn cầu, các bài viết trong số này sẽ cung cấp một cái nhìn toàn diện về những thay đổi mạnh mẽ của nền kinh tế Việt Nam, từ cơ cấu sản xuất đến phát triển ngành công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ, và việc xây dựng nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững trong kỷ nguyên mới. Các tác giả, các nhà nghiên cứu, các chuyên gia kinh tế, và các nhà lãnh đạo đã chia sẻ những quan điểm sâu sắc, phân tích kỹ lưỡng về các vấn đề như cải cách thể chế, tái cấu trúc nền kinh tế, phát triển công nghiệp 4.0, hội nhập quốc tế và xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đặc biệt, chúng tôi cũng sẽ đề cập đến những thách thức lớn mà Việt Nam đang đối mặt trong bối cảnh toàn cầu hóa và các vấn đề môi trường, cũng như các cơ hội và chiến lược để đất nước tiếp tục phát triển mạnh mẽ trong những thập kỷ tiếp theo. Kỷ niệm 50 năm Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước không chỉ là dịp để chúng ta tự hào về quá khứ, mà còn là cơ hội để nhìn nhận và định hướng cho tương lai. Những thành tựu đã đạt được trong công cuộc đổi mới là kết quả của sự nỗ lực không ngừng của toàn dân, sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Nhà nước, và sự chung tay của các tầng lớp nhân dân trong cả nước. Tạp chí này hy vọng rằng những bài viết sẽ là một phần đóng góp tích cực vào việc cùng toàn dân tộc bước vào một kỷ nguyên mới - kỷ nguyên của sự phát triển bền vững, thịnh vượng và hạnh phúc.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn sự quan tâm và đồng hành của quý độc giả trong suốt thời gian qua. Mong rằng mỗi số tạp chí sẽ tiếp tục là người bạn đồng hành tin cậy, là cầu nối giữa quá khứ và tương lai, giữa lý thuyết và thực tiễn, để chúng ta cùng nhìn về phía trước, vững tin bước vào một kỷ nguyên mới, nơi Việt Nam vươn mình mạnh mẽ trên con đường phát triển.

Trân trọng cảm ơn!  
Ban Biên Tập

# MỤC LỤC

5	Tp. HCM chuyển mình ngoạn mục sau 50 năm thống nhất	Lê Trường Sơn
7	Những thay đổi nổi bật về kinh tế Tp. HCM sau 50 năm	Quốc Lâm
10	Những công trình nào hoàn thành đúng tiến độ chào mừng 30/4 tại Tp. HCM	Thùy Trang - Yến Nhi Đinh Ngọc
12	Đà Nẵng thay đổi ngoạn mục sau 50 năm giải phóng	Thu Hằng
15	Đà Nẵng - Quảng Nam sáp nhập sẽ là cực tăng trưởng	Phước Nguyên
17	Vai trò của doanh nghiệp trong việc thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số	Lê Trường Sơn
19	Kỷ nguyên vươn mình: Sân chơi của các doanh nghiệp sáng tạo	Quốc Lâm
21	Quản trị công ty trong các doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	Nguyễn Tuấn Vương Đào Thị Tuyết
24	Phát triển tín dụng xanh tại các ngân hàng thương mại	Nguyễn Thị Thu Hương Nguyễn Thị Thuý Hà
27	Hoàn thiện chuỗi cung ứng, nâng cao năng lực cạnh tranh cho hàng nông sản	Đào Thị Tuyết Nguyễn Thị Thu Hương
30	Thúc đẩy chuyển đổi xanh ngành dệt may	Nguyễn Thị Kim Dung Nguyễn Thị Thuý Hà
33	Giải pháp phát triển bền vững thị trường tín chỉ carbon ở Việt Nam hiện nay	Nguyễn Thị Thu Hương Nguyễn Thị Kim Dung
36	Ý nghĩa của điều khoản “bất khả kháng” trong hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế	Phạm Quốc Hưng
39	Xu hướng thiếu hụt nguồn nhân lực do di dân tại Tp. HCM	Võ Hoàng Bắc - Nguyễn Anh Phúc
42	Cơ hội và thách thức của ngành thủy sản Việt Nam trong việc áp dụng công nghệ xanh hướng đến sản xuất bền vững	Cao Thị Thanh Trúc
45	Huy động nguồn vốn vàng nhàn rỗi trong nhân dân	Nguyễn Đức Hải
47	Giải pháp phát triển du lịch xe đạp: Tiếp cận góc độ doanh nghiệp lữ hành	Tô Thị Phương
51	Phát triển du lịch gắn với ẩm thực truyền thống Việt Nam	Đoàn Ngọc Tuấn
55	Một số giải pháp thu hút khách du lịch đến với bảo tàng: Nghiên cứu trường hợp Bảo tàng chiến dịch Hồ Chí Minh	Nguyễn Ngọc Lâm
59	Phát triển du lịch MICE tại Tp. HCM: Thực trạng, thách thức và giải pháp chiến lược	Bùi Thị Ngọc Châu



63	Tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) vào fintech để phát triển ngành ngân hàng ở Việt Nam hiện nay	Nguyễn Quốc Huy Võ Tiến Lộc
66	Phát triển du lịch gắn với bảo tồn di sản văn hóa trong bối cảnh chuyển đổi số tại Tp. HCM	Trần Quốc Hoàng
70	Phát triển sản phẩm du lịch thông minh hướng đến hiệu quả và bền vững tại Tp. HCM	Dương Thanh Tùng
73	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự gắn kết của nhân viên kinh doanh Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) - chi nhánh Tân Phú	Nguyễn Minh Đức Lưu Xuân Hải
77	Phát triển du lịch ở làng cổ Đông Hòa Hiệp, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Nguyễn Ngọc Tường Vi
81	Marketing xanh và quyết định mua dịch vụ của khách hàng: Tổng quan tài liệu có hệ thống	Dương Vũ Mạnh Duy
87	Ứng dụng công nghệ thông minh để nâng cao trải nghiệm khách du lịch tại Tp. HCM	Dương Thanh Tùng
90	Phát triển du lịch chữa lành tại Cần Thơ: Cơ hội và thách thức	Bùi Thị Ngọc Châu
93	Đo lường các yếu tố tác động đến ý định mua xe ô tô Hybrid Toyota của khách hàng tại Bình Dương	Nguyễn Thị Hoài Nam
98	Tiềm năng phát triển du lịch sinh thái tại núi Voi Mẹp huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị	Nguyễn Thị Hải Hồng Tạ Quang Trung - Nguyễn Phước Hiền
103	Giải pháp phát triển du lịch di sản tại các di tích lịch sử quốc gia đặc biệt ở tỉnh Bến Tre	Thị Thị Capstan Nguyễn Phước Hiền
107	Sự tham gia của cộng đồng trong hoạt động du lịch tại huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre	Lê Thị Quỳnh Anh
113	Tác động của tài chính kỹ thuật số toàn diện đến tăng trưởng kinh tế tại các quốc gia ASEAN	Nguyễn Minh Ngọc
118	Đổi mới và nâng cao chất lượng dạy và học toán cao cấp tại trường Đại học Văn Hiến	Tống Mỹ Thanh
122	Tác động của chuyển đổi số đến tình trạng thất nghiệp tại các quốc gia châu Á	Phạm Thị Hà An
126	Các yếu tố ảnh hưởng đến lòng trung thành của nhân viên công ty AEON Việt Nam - chi nhánh Long Biên, Hà Nội	Huỳnh Ngọc - Trần Phi Kỳ
130	Nâng cao chất lượng quản trị chăm sóc khách hàng tại Tp. HCM trong xu thế kinh tế số	Vũ Thanh Danh
134	Phát triển du lịch đường sông tại Tp. HCM: Phân tích thực trạng, tiềm năng và kiến nghị giải pháp	Phan Thị Quỳnh Dao



# GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG THỊ TRƯỜNG TÍN CHỈ CARBON Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG<sup>1</sup>  
NGUYỄN THỊ KIM DUNG<sup>2</sup>

## Tóm tắt

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng nghiêm trọng, phát triển thị trường tín chỉ carbon đã trở thành một công cụ kinh tế hiệu quả, hỗ trợ các quốc gia thực hiện mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính, đồng thời thúc đẩy quá trình chuyển đổi sang mô hình tăng trưởng xanh và phát triển bền vững. Đối với Việt Nam - một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề từ biến đổi khí hậu - việc xây dựng thị trường carbon không chỉ là yêu cầu tất yếu để thực hiện các cam kết quốc tế, mà còn là cơ hội để huy động nguồn lực tài chính, thu hút đầu tư vào các giải pháp giảm phát thải, công nghệ sạch và năng lượng tái tạo.

Tuy nhiên, quá trình phát triển thị trường tại Việt Nam hiện còn đối mặt với nhiều thách thức: khung pháp lý chưa hoàn chỉnh, hệ thống đo lường - báo cáo - thẩm định (MRV) còn hạn chế, năng lực triển khai chưa đồng đều, và sự tham gia của khu vực tư nhân vẫn chưa tương xứng với tiềm năng. Chính vì vậy, việc nghiên cứu và đề xuất các giải pháp phát triển bền vững thị trường tín chỉ carbon tại Việt Nam là cần thiết và cấp bách. Đây chính là mục tiêu trọng tâm của bài nghiên cứu này, nhằm góp phần vào việc hoàn thiện chính sách, nâng cao năng lực thực hiện và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi sang nền kinh tế carbon thấp.

**Từ khóa:** thị trường tín chỉ carbon, tín chỉ carbon, thị trường carbon

## CƠ SỞ LÝ LUẬN

Tín chỉ carbon, còn được gọi là khoản tín dụng carbon, là một đơn vị đo lường dùng để biểu thị việc giảm 1 tấn khí CO<sub>2</sub> hoặc lượng khí nhà kính tương đương từ khí quyển. Tín chỉ carbon là công cụ quan trọng trong nỗ lực giảm phát thải khí nhà kính, đặc biệt trong bối cảnh biến đổi khí hậu toàn cầu. Đây là một phần của các cơ chế thị trường carbon, cho phép các công ty, chính phủ hoặc cá nhân giao dịch tín chỉ carbon như một cách để tài trợ cho các dự án giảm phát thải hoặc để tuân thủ các quy định pháp lý về giới hạn phát thải.

Đến nay, các dự án tạo ra tín chỉ carbon như dự án năng lượng tái tạo qua khai thác điện gió, mặt trời, thủy

điện nhỏ... nhằm thay thế các nguồn năng lượng phát thải nhiều khí CO<sub>2</sub> hay triển khai dự án trồng rừng và bảo vệ rừng để carbon được giữ lại trong cây và đất thay vì phát thải vào khí quyển; đẩy mạnh nghiên cứu và cải tiến hiệu quả sử dụng năng lượng trong sản xuất công nghiệp, xây dựng, hay trong các thiết bị gia dụng giúp giảm phát thải khí nhà kính. Đồng thời quan tâm đến giải pháp chôn lấp và tái chế rác sinh hoạt hoặc từ hoạt động chăn nuôi, vốn là khí nhà kính mạnh hơn nhiều so với CO<sub>2</sub>. Cuối cùng là khuyến khích mua bán tín chỉ carbon giúp tạo ra nguồn tài chính hỗ trợ các hoạt động giảm phát thải này và cũng trở thành một phần quan trọng trong chính sách môi trường.

1. ThS., Đại học Mở - Địa chất

Hoạt động khai thác tín chỉ carbon với mục tiêu tạo ra một nền kinh tế hiệu quả và bền vững về mặt môi trường đã được nhiều quốc gia, doanh nghiệp quan tâm. Mỗi mô hình tạo ra tín chỉ carbon có các yêu cầu, chi phí và hiệu quả khác nhau tùy thuộc vào điều kiện địa phương, ngành công nghiệp, và chính sách chung.

## THỰC TRẠNG THỊ TRƯỜNG TÍN CHỈ CARBON TẠI VIỆT NAM

Theo thống kê, diện tích rừng hiện nay của nước ta là 14,79 triệu ha, tỷ lệ che phủ rừng ở mức hơn 42%. Về tiềm năng của thị trường tín chỉ carbon, Cục Lâm nghiệp tính toán, trên diện tích rừng hiện nay, nước ta có thể bán khoảng 40 triệu tín chỉ carbon mỗi năm. Với đơn giá 5 USD/tín chỉ, ngành Lâm nghiệp ước thu về 200 triệu USD, tương đương gần 5.000 tỷ đồng.

Ngoài nguồn tài nguyên rừng phong phú, Việt Nam còn có khả năng bán tín chỉ carbon từ lúa, hay các cây công nghiệp dài ngày như cao su, điều, cà phê, dừa,... nếu được xác lập theo tiêu chí của đối tác.

Tại Việt Nam, việc giảm nhẹ phát thải khí nhà kính (KNK) đã được triển khai thông qua các cơ chế như Cơ chế phát triển sạch (CDM), Cơ chế tín chỉ chung (JCM), và các cơ chế tín chỉ tự nguyện. Những nỗ lực này vừa góp phần vào mục tiêu toàn cầu ứng phó biến đổi khí hậu, vừa mở ra cơ hội tài chính cho doanh nghiệp.

Đến nay, Việt Nam đã đăng ký 258 dự án CDM, đứng thứ 4 toàn cầu về số lượng, với tổng lượng giảm phát thải khoảng 140 triệu tấn CO<sub>2</sub> tương đương và hơn 4 triệu tín chỉ đã được bán. Với JCM, hợp tác cùng Nhật Bản từ năm 2013, có 14 dự án được đăng ký, 8 trong số đó đã hoạt động và cấp tổng cộng 4.414 tín chỉ. Ngoài ra, nhiều dự án tự nguyện cũng đã được công nhận theo các tiêu chuẩn quốc tế như Gold Standard (GS) và Verified Carbon Standard (VCS), lần lượt với 20 và 17 dự án.

Mặc dù có tiềm năng lớn, thị trường tín chỉ carbon tại Việt Nam vẫn đang ở giai đoạn sơ khai, chủ yếu hoạt động tự nguyện và thiếu cơ chế giao dịch nội địa hiệu quả. Một số doanh nghiệp tiên phong đã chủ động tham gia thị trường quốc tế, như Công ty CP Mía đường Thành Thành Công - Biên Hòa và Husk.

Việt Nam có lợi thế để phát triển thị trường carbon nội địa, đặc biệt trong bối cảnh chuyển dịch sang nền kinh tế xanh. Thị trường này không chỉ giúp giảm phát thải mà còn nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng cơ hội tiếp cận tài chính xanh cho doanh nghiệp. Chính phủ đã bắt đầu ban hành một số chính sách hỗ trợ như ưu đãi thuế, hỗ trợ tài chính và thúc đẩy chuyển giao công nghệ, với sự đồng hành từ các tổ chức quốc tế.

Tuy nhiên, thị trường carbon Việt Nam còn đối mặt với nhiều thách thức: Khung pháp lý chưa hoàn thiện: Thiếu tiêu chuẩn tín chỉ riêng và hướng dẫn cụ thể cho thị trường nội địa, khiến doanh nghiệp phụ thuộc vào các cơ chế quốc tế.

Hệ thống MRV còn hạn chế: Thiếu chuẩn mực quốc tế về đo đạc, báo cáo và thẩm định, cùng với sự thiếu hụt hạ tầng kỹ thuật và nguồn nhân lực.

Nguồn lực con người và tài chính hạn chế: Số lượng chuyên gia và đơn vị thẩm định còn ít, đồng thời thiếu hỗ trợ tài chính mạnh mẽ từ Nhà nước và quốc tế.

Nhu cầu thị trường nội địa thấp: Phần lớn nhu cầu đến từ doanh nghiệp nước ngoài, thị trường trong nước chưa có động lực rõ ràng để phát triển mạnh. Thiếu minh bạch trong giao dịch và quản lý: Giao dịch thường thực hiện qua thỏa thuận riêng lẻ, thiếu sàn giao dịch và hệ thống quản lý tập trung, gây khó khăn cho giám sát và điều phối chính sách quốc gia.

Chưa rõ liên kết với cơ chế quốc tế theo Điều 6 Thỏa thuận Paris: Làm hạn chế khả năng đóng góp vào mục tiêu quốc gia và hưởng lợi từ thị trường carbon toàn cầu.

## KHUYẾN NGHỊ CHO VIỆT NAM

Ngày 7/1/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định 6/2022 quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính. Trọng tâm của Nghị định là lộ trình triển khai thị trường tín chỉ carbon.

Cụ thể, kể từ năm 2025, Chính phủ sẽ thành lập và tổ chức vận hành thí điểm sàn giao dịch tín chỉ carbon. Từ nay đến hết năm 2027, Chính phủ sẽ tích cực đẩy mạnh việc xây dựng các quy định quản lý tín chỉ carbon, thiết lập quy chế vận hành sàn giao dịch và triển khai thí điểm cơ chế trao đổi và bù trừ tín chỉ carbon. Những nỗ lực này nhằm tạo nền tảng vững chắc cho thị trường tín chỉ carbon, đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả trong các giao dịch, đồng thời hỗ trợ đạt được các mục tiêu giảm phát thải và phát triển bền vững.

Từ năm 2028, Chính phủ sẽ chú trọng vào việc vận hành sàn giao dịch tín chỉ carbon chính thức, đồng thời quy định các hoạt động kết nối và trao đổi tín chỉ carbon giữa thị trường trong nước với các thị trường quốc tế, nhằm tạo sự liên kết và mở rộng cơ hội giao dịch. Mặc dù nói là thí điểm nhưng người chơi là toàn cầu. Điều này giúp chúng ta tham gia vào việc phát triển mạng lưới LHQ, cũng như song hành cùng Chính phủ trong việc nghiên cứu các chính sách và các cam kết quốc tế.

Để phát triển thị trường tín chỉ carbon một cách bền vững, Việt Nam cần triển khai đồng bộ nhiều giải pháp từ chính sách pháp lý đến nâng cao năng lực thực thi. Các khuyến nghị chính bao gồm:

### *Hoàn thiện khung pháp lý và hạ tầng thị trường*

Việc xây dựng khung pháp lý hoàn chỉnh cho thị trường carbon là yếu tố cốt lõi để đảm bảo thị trường hoạt động minh bạch, công bằng và hiệu quả. Việt Nam cần xây dựng hệ thống pháp lý đầy đủ, rõ ràng cho thị trường tín chỉ carbon nội địa, bao gồm quy định về giao dịch, định giá, xác nhận và kiểm soát tín chỉ phát thải. Phát triển sàn giao dịch tín chỉ carbon theo lộ trình từ thí điểm (2025 -2027) đến vận hành chính thức (từ 2028), đảm bảo minh bạch, công bằng và kết nối với thị trường quốc tế. Thiết lập hệ thống đo đạc, báo cáo và thẩm định (MRV) đạt chuẩn quốc tế để đảm bảo tính minh bạch và độ tin cậy trong việc giám sát phát thải khí nhà kính.

### *Triển khai hệ thống giao dịch và cơ chế hạn ngạch phát thải*

Thiết lập hệ thống giao dịch khí thải (ETS) theo mô hình “giới hạn và giao dịch” (cap-and-trade), quy định hạn mức phát thải cho từng ngành và cho phép doanh nghiệp mua bán tín chỉ để đáp ứng nhu cầu phát thải. Ban hành chính sách hạn ngạch khí thải, lộ trình giảm dần qua các năm để thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi công nghệ và giảm phát thải.

### *Áp dụng các công cụ tài chính và định giá carbon*

Áp dụng thuế carbon và định giá carbon (carbon pricing) như một biện pháp khuyến khích doanh nghiệp giảm phát thải và tham gia thị trường. Triển khai cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM) để bảo vệ tính cạnh tranh của hàng hóa trong nước và tuân thủ các quy định thương mại quốc tế như WTO và các FTA.

### *Hỗ trợ phát triển công nghệ sạch và đổi mới sáng tạo*

Khuyến khích đầu tư vào năng lượng tái tạo và công nghệ sạch, như điện gió, điện mặt trời, công nghệ biochar, xử lý chất thải... Hỗ trợ tài chính và ưu đãi thuế cho các doanh nghiệp đầu tư vào công nghệ giảm phát thải nhằm tăng lượng tín chỉ carbon trên thị trường.

### *Xây dựng năng lực và nâng cao nhận thức*

Đào tạo và chuyển giao công nghệ cho doanh nghiệp, tổ chức, cơ quan quản lý trong lĩnh vực tín chỉ carbon và MRV. Tăng cường truyền thông và nâng cao nhận thức cộng đồng về lợi ích của thị trường carbon và trách nhiệm giảm phát thải.

### *Thúc đẩy hợp tác quốc tế và kết nối thị trường toàn cầu*

Mở rộng hợp tác với các tổ chức quốc tế và các nước phát triển, tận dụng các cơ chế như CDM, JCM để thu hút tín chỉ chất lượng cao và công nghệ hiện đại. Tham gia thị trường carbon toàn cầu theo Điều 6 của Thỏa thuận Paris, nhằm tạo cơ hội giao dịch đa phương và tiếp cận các nguồn tài chính xanh.

### *Thí điểm và mở rộng thị trường theo lộ trình*

Thí điểm thị trường carbon với các ngành phát thải lớn như điện, thép, xi măng từ 2025, sau đó mở rộng ra các ngành khác như lúa gạo, giao thông... Tận dụng kết quả thí điểm để điều chỉnh chính sách phù hợp, đảm bảo hiệu quả khi mở rộng quy mô toàn quốc.

### *Tăng cường cơ chế giám sát và xử lý vi phạm*

Thiết lập cơ chế giám sát độc lập, thẩm định nghiêm ngặt các dự án tạo tín chỉ nhằm đảm bảo tín chỉ có giá trị thực. Xây dựng chế tài rõ ràng để xử lý hành vi gian lận, đầu cơ, thao túng thị trường, đảm bảo sự phát triển lành mạnh và minh bạch của thị trường tín chỉ carbon. □



### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

Chính phủ (2022), Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn.

Bộ Tài chính (2024), Dự thảo Báo cáo thuyết minh Đề án phát triển thị trường carbon tại Việt Nam.

Bộ Tài nguyên và Môi trường (2023), Triển khai hoạt động giảm nhẹ phát thải khí nhà kính theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ carbon tại Việt Nam, truy cập ngày 05/9/2024 tại: <https://monre.gov.vn>

World Bank Group (2022), Vietnam - Country Climate and Development Report.

International Energy Agency (2024), Enhancing China's ETS for Carbon Neutrality: Introducing Auctioning - Lessons from International Experience.

TS. Nguyễn Thị Vinh Hà & ThS. Phạm Thu Uyên (2023), Đề tài nghiên cứu KT.23.21: Phát triển thị trường tín chỉ carbon - Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam, Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội.

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (2021), Tập II, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr. 331.





ĐỊA CHỈ: 35 ĐƯỜNG SỐ 14, KẾT VẠN PHÚC,  
PHƯỜNG HIỆP BÌNH PHƯỚC, TP. THỦ ĐỨC, TP. HCM.